TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHIÊM HÓA** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 99/2025/QĐST-HNGĐ	*Chiêm Hóa, ngày 05 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 79/2025/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2025 giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Ma Thị T, sinh năm 1998.

- *Bị đơn*: Anh Hoàng Văn T1, sinh năm 1998.

Cùng địa chỉ: Thôn KP, xã TH, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Tòng vụ Quốc hội *quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án*;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ma Thị T và anh Hoàng Văn T1 (*Giấy chứng nhận kết hôn số: 24/2018 ngày 17/8/2018 tại Ủy ban nhân dân xã HL, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang*).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Anh Hoàng Văn T1 là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hoàng Hải A, sinh ngày 26/11/2017 và cháu Hoàng Hải Y, sinh ngày 05/9/2021. Chị Ma Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Chị Ma Thị T và anh Hoàng Văn T1 tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Ma Thị T phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo quy định là 150.000^{đ} *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000^{đ} *(Ba trăm nghìn đồng)* theo giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000003735941 ngày 11/4/2025 của Công ty cổ phần thanh toán quốc gia Việt Nam và theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000832 ngày 14/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang. Chị T đã nộp đủ án phí theo quy định, trả lại chị T 150.000^{đ} *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Anh Hoàng Văn T1 không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo quy định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- UBND xã HL (nơi ĐKKH);
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lâm Hạnh Quỳnh